TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 79/2020/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 19 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2020/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: ông Phan Thanh Q - sinh năm 1985; Địa chỉ: 10/3 đường N, phường 2, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: bà Lê Cẩm N – sinh năm 1994; Địa chỉ: 10/3 đường N, phường 2, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Hiện ở tại: Thôn N, xã Bình Ngọc, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Có mặt Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Phan Thanh Q - sinh năm 1985 và bà Lê Cẩm N – sinh năm 1994 (Giấy CNKH số 05 quyển số 01/2013 do UBND phường 4 thành phố T cấp ngày 21/01/2013).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phan Bảo Ch – SN 12/6/2013 hiện đang sống chung với ông Q. Ông Q và bà N thống nhất giao ông Q tiếp tục nuôi dưỡng con chung, bà N không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: nguyên đơn ông Phan Thanh Q tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001263 ngày 03/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên được hoàn trả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. T, tỉnh Phú Yên
- UBND P.4, TP .T (Giấy CNKH số 05 quyển số 01/2013 ngày 21/01/2013)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Thẩm Phán

(đã ký)

Võ Thị Tuyết Trinh